

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÂY BẮC - VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/TB-ĐGTB

Sơn La, ngày 28 tháng 6 năm 2022

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ

**Quyền sử dụng 69 thửa đất tại một số khu vực thuộc Trung tâm hành chính
huyện Sốp Cộp năm 2022, tỉnh Sơn La**

Công ty đấu giá hợp danh Tây Bắc - Việt Nam và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Sốp Cộp tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất với các nội dung sau:

1. Tên tổ chức đấu giá tài sản: Công ty đấu giá hợp danh Tây Bắc - Việt Nam

Địa chỉ: Số 470 Trần Đăng Ninh, tổ 3 phường Quyết Tâm, TP Sơn La

2. Người có tài sản đấu giá: Ủy ban nhân dân huyện Sốp Cộp.

Địa chỉ: Bản Hua Mường, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La

3. Tên tài sản, diện tích, giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá và nơi có tài sản đấu giá

TT	Tên khu đất	Diện tích	Giá cụ thể (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng /thửa)	Tiền hồ sơ (đồng/thửa)	Tiền đặt trước (đồng/hồ sơ/thửa)
I	Khu vực đất trụ sở UBND xã Sốp Cộp (cũ), bản Hua Mường, xã Sốp Cộp					
1	Thửa đất 1	243,2	2.660.000	646.912.000	500.000	100.000.000
	Tổng	243,2		646.912.000		
II	Khu vực đầu tư cơ sở hạ tầng Lâm trường cũ					
1	Thửa số 1	190,5	2.230.000	424.815.000	200.000	70.000.000
2	Thửa số 3	128,0	2.972.000	380.459.000	200.000	60.000.000
3	Thửa số 8	210,0	2.900.000	609.000.000	500.000	100.000.000
4	Thửa số 9	210,0	2.900.000	609.000.000	500.000	100.000.000
5	Thửa số 12	210,0	2.900.000	609.000.000	500.000	100.000.000
6	Thửa số 13	210,0	2.900.000	609.000.000	500.000	100.000.000
	Tổng	1.158,5		3.241.274.000		

III	Khu đất thuộc điểm sắp xếp dân cư khu trung tâm hành chính huyện					
1	Thửa số 77	88,4	10.300.000	910.520.000	500.000	150.000.000
2	Thửa số 81	88,4	10.300.000	910.520.000	500.000	150.000.000
3	Thửa số 83	88,4	10.300.000	910.520.000	500.000	150.000.000
4	Thửa số 87	88,4	10.300.000	910.520.000	500.000	150.000.000
5	Thửa số 91	88,4	10.300.000	910.520.000	500.000	150.000.000
6	Thửa số 94	88,4	10.300.000	910.520.000	500.000	150.000.000
7	Thửa số 97	88,4	10.300.000	910.520.000	500.000	150.000.000
8	Thửa số 100	88,4	10.300.000	910.520.000	500.000	150.000.000
9	Thửa số 104	88,4	10.300.000	910.520.000	500.000	150.000.000
10	Thửa số 107	88,4	10.300.000	910.520.000	500.000	150.000.000
11	Thửa số 110	88,4	10.300.000	910.520.000	500.000	150.000.000
12	Thửa số 113	88,4	10.300.000	910.520.000	500.000	150.000.000
13	Thửa số 114	88,4	10.300.000	910.520.000	500.000	150.000.000
14	Thửa số 117	88,4	10.300.000	910.520.000	500.000	150.000.000
15	Thửa số 119	88,5	10.300.000	911.550.000	500.000	150.000.000
16	Thửa số 135	88,4	10.500.000	928.200.000	500.000	150.000.000
17	Thửa số 139	88,4	10.500.000	928.200.000	500.000	150.000.000
18	Thửa số 142	88,4	10.500.000	928.200.000	500.000	150.000.000
19	Thửa số 145	88,4	10.500.000	928.200.000	500.000	150.000.000
20	Thửa số 147	88,4	10.500.000	928.200.000	500.000	150.000.000
21	Thửa số 154	88,4	10.500.000	928.200.000	500.000	150.000.000
22	Thửa số 73	136,5	10.700.000	1.460.550.000	500.000	200.000.000
23	Thửa số 122	136,4	10.700.000	1.459.480.000	500.000	200.000.000
24	Thửa số 157	100,0	10.700.000	1.070.000.000	500.000	150.000.000

25	Thửa số 101	110,5	3.500.000	386.750.000	200.000	60.000.000
26	Thửa số 105	110,5	3.500.000	386.750.000	200.000	60.000.000
27	Thửa số 109	110,5	3.500.000	386.750.000	200.000	60.000.000
28	Thửa số 112	110,5	3.500.000	386.750.000	200.000	60.000.000
29	Thửa số 115	110,5	3.500.000	386.750.000	200.000	60.000.000
30	Thửa số 124	108,3	3.500.000	379.050.000	200.000	60.000.000
31	Thửa số 126	107,1	3.500.000	374.850.000	200.000	60.000.000
32	Thửa số 129	107,1	3.500.000	374.850.000	200.000	60.000.000
33	Thửa số 130	106,9	3.500.000	374.150.000	200.000	60.000.000
34	Thửa số 133	107,1	3.500.000	374.850.000	200.000	60.000.000
35	Thửa số 134	107,1	3.500.000	374.850.000	200.000	60.000.000
36	Thửa số 137	107,1	3.500.000	374.850.000	200.000	60.000.000
37	Thửa số 138	107,1	3.500.000	374.850.000	200.000	60.000.000
38	Thửa số 140	107,1	3.500.000	374.850.000	200.000	60.000.000
39	Thửa số 143	107,1	3.500.000	374.850.000	200.000	60.000.000
40	Thửa số 144	107,1	3.500.000	374.850.000	200.000	60.000.000
41	Thửa số 146	107,1	3.500.000	374.850.000	200.000	60.000.000
42	Thửa số 148	107,1	3.500.000	374.850.000	200.000	60.000.000
43	Thửa số 149	107,1	3.500.000	374.850.000	200.000	60.000.000
44	Thửa số 152	111,8	3.500.000	391.300.000	200.000	60.000.000
45	Thửa số 153	107,1	3.500.000	374.850.000	200.000	60.000.000
46	Thửa số 155	107,1	3.500.000	374.850.000	200.000	60.000.000
47	Thửa số 160	107,1	3.500.000	374.850.000	200.000	60.000.000
48	Thửa số 118	136,5	4.500.000	614.250.000	500.000	100.000.000
49	Thửa số 121	127,3	4.500.000	572.850.000	500.000	100.000.000

50	Thửa số 127	133,5	4.500.000	600.750.000	500.000	100.000.000
51	Thửa số 120	113,9	4.000.000	455.600.000	200.000	70.000.000
52	Thửa số 123	113,9	4.000.000	455.600.000	200.000	70.000.000
53	Thửa số 125	113,9	4.000.000	455.600.000	200.000	70.000.000
54	Thửa số 128	113,9	4.000.000	455.600.000	200.000	70.000.000
55	Thửa số 132	113,9	4.000.000	455.600.000	200.000	70.000.000
56	Thửa số 136	113,9	4.000.000	455.600.000	200.000	70.000.000
57	Thửa số 141	113,9	4.000.000	455.600.000	200.000	70.000.000
58	Thửa số 116	131,9	5.000.000	659.500.000	500.000	100.000.000
	Tổng	6.041,9		37.555.610.000		
IV	Khu vực mốc D46-D82-D83					
1	Thửa số 6	128,0	3.740.000	478.720.000	200.000	70.000.000
	Tổng	128,0		478.720.000		
V	Phía bên phải đường N12-N14					
1	Thửa số 2	410,9	2.900.000	1.191.610.000	500.000	170.000.000
2	Thửa số 3	410,5	2.900.000	1.190.450.000	500.000	170.000.000
3	Thửa số 4	410,5	2.900.000	1.190.450.000	500.000	170.000.000
	Tổng	1.231,9		3.572.510.000		
	Tổng cộng I+II+III+IV+V	8.803,5		45.495.026.000		

*** Lưu ý:**

- Giá khởi điểm của từng thửa đất không bao gồm lệ phí trước bạ và các chi phí khác có liên quan đến thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nghĩa vụ nộp các loại thuế, phí, lệ phí do người mua được tài sản đấu giá thực hiện theo quy định của pháp luật;

- Tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không có tiền lãi;

- Tiền hồ sơ đã nộp không hoàn trả lại cho người đăng ký tham gia đấu giá; trừ trường hợp thửa đất không đủ điều kiện để tổ chức đấu giá (theo điểm d khoản 2 Điều 3 Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017).

4. Thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ, xem tài sản, nộp tiền đặt trước và phiếu trả giá (trong giờ hành chính)

- Từ ngày **01/7/2022** đến **17^{h00'}** ngày **24/7/2022**, bán và tiếp nhận hồ sơ tại Công ty đấu giá hợp danh Tây Bắc - Việt Nam *hoặc* Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Sốp Cộp.

- Xem tài sản đấu giá: Từ ngày **04/7/2022** đến ngày **15/7/2022**, Người tham gia đấu giá liên hệ với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Sốp Cộp để được xem tài sản.

- Nộp tiền đặt trước, nộp phiếu chuyển tiền, tiếp nhận phiếu trả giá: Từ ngày **22/7/2022** đến **16^{h30'}** ngày **26/7/2022** (*Trong giờ hành chính các ngày làm việc*). Người tham gia đấu giá gửi tiền vào tài khoản của Công ty Đấu giá hợp danh Tây Bắc - Việt Nam như sau:

+ **Tên chủ tài khoản:** “Công ty đấu giá hợp danh Tây Bắc - Việt Nam”

+ **Số tài khoản:** **5500586448** tại Ngân hàng TMCP Quân đội - CN Sơn La hoặc **7900201008330** tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh Sơn La.

+ **Nội dung:** “Họ tên người đăng ký tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước”.

Sau khi nộp tiền đặt trước Người tham gia đấu giá mang phiếu chuyển tiền đến Phòng TN&MT huyện Sốp Cộp để nộp phiếu trả giá vào hòm phiếu.

Lưu ý: *Tùy theo điều kiện thực tế mà Người tham gia đấu giá có thể tự nguyện nộp tiền đặt trước sớm hơn thời hạn quy định.*

5. Thời gian, địa điểm công bố giá: Vào hội **08^{h30'}** ngày **27/7/2022** (*thứ tư*) tại Hội trường UBND huyện Sốp Cộp. Địa chỉ: xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

6. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

Hộ gia đình, cá nhân được đăng ký tham gia đấu giá khi có đủ các điều kiện sau đây:

- (1) Tự nguyện nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá tài sản theo mẫu và có đóng dấu đỏ của Công ty đấu giá hợp danh Tây Bắc - Việt Nam;
- (2) Nộp tiền đặt trước đúng thời hạn và theo quy định của pháp luật.
- (3) Nộp **02 bản** photocopy CMND/Căn cước, sổ hộ khẩu (*còn thời hạn và mang bản chính đi để đối chiếu*).

* **Lưu ý:**

- Đối với 01 thửa đất: Một (01) hộ gia đình chỉ được một (01) cá nhân tham gia đấu giá.

- Một hộ gia đình hoặc 01 cá nhân có thể đăng ký tham gia đấu giá đối với nhiều thửa đất, nhưng mỗi thửa đất chỉ được nộp một (01) bộ hồ sơ.

- Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình đến đăng ký tham gia đấu giá hoặc tham gia cuộc đấu giá (*văn bản ủy*

quyền phải được chứng thực theo quy định của pháp luật về chứng thực) và 01 bản photocopy CMND của người được ủy quyền (mang bản chính để đối chiếu).

7. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá

- Hình thức đấu giá: Bỏ phiếu kín gián tiếp một vòng và hai vòng trực tiếp.

(Vòng 1 bỏ phiếu gián tiếp chọn ra 03 hồ sơ có đủ điều kiện và trả giá cao nhất để vào đấu giá thêm 2 vòng trực tiếp tại cuộc đấu giá).

- Phương thức đấu giá: Trả giá lên theo từng thửa đất.

Mọi chi tiết, xin liên hệ:

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Sốp Cộp (Xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp - Số điện thoại: (0212) 3878.199).

2. Công ty đấu giá hợp danh Tây Bắc - Việt Nam (Số 470, đường Trần Đăng Ninh, tổ 3, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La - Số điện thoại: (0212) 3.855.855)/.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin đấu giá tài sản Bộ Tư pháp;
- Đài PT&TH tỉnh Sơn La;
- Báo Sơn La;
- Phòng TN&MT huyện Sốp Cộp;
- Người đăng ký tham gia đấu giá;
- Lưu: Hồ sơ ĐG, Nhà (100b).

GIÁM ĐỐC



Phạm Anh Quang